

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: .../2020/HNGĐ-ST

Ngày 31/8/2020

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sùng Seo Chử

2. Bà Tần Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2020/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2020, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 24/8/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hằng Thị S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Ma Seo N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Nì S 2, xã Pha L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai).

NỘI D V U ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 6 năm 2020 và lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hằng Thị S trình bày: Chị và anh Ma Seo N chung sống với nhau từ năm 2001, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật mà chỉ được gia đình hai bên tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi chung sống anh chị ở cùng gia đình chồng tại thôn Nì S 2, xã Pha L, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Đến năm 2012 chị S cắt khâu của chị và con gái nhập khâu tại tổ dân phố H, thị trấn Mường Khương, còn anh N vẫn ở Nì S 2, xã Pha L, huyện Mường Khương. Đến

năm 2015 anh N bị bắt và bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện nay đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Nay chị S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ma Seo N.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị có 03 con chung là cháu Ma Seo L, sinh ngày 10/12/2003, cháu Ma Thị V, sinh ngày 06/11/2004 và cháu Ma Thị D, sinh ngày 16/9/2006. Hiện nay cả ba cháu đang ở cùng chị S, do chị S nuôi dưỡng. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ma Seo N hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh N nhưng anh N không nhận văn bản và không ký biên bản. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của anh N, anh N có ý kiến tình cảm vợ chồng anh chị vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và tài sản chung.

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải về tranh chấp nuôi con chung. Tại phiên họp và phiên hòa giải chị S đều có đơn xin vắng mặt, còn anh N không ký biên bản.

Tại phiên tòa chị Hằng Thị S vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị được ly hôn với anh Ma Seo N và được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung. Anh Ma Seo N vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N.

Về con chung: Giao cho chị S được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Ma Seo L, sinh ngày 10/12/2003, cháu Ma Thị V sinh ngày 06/11/2004 và cháu Ma Thị D, sinh ngày 16/9/2006 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh Ma Seo N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hằng Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, chị S và anh N đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay chị S xin ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết về con chung nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị S vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội D vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã xác định được: Chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N chung sống với nhau từ năm 2001 không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Mặc dù anh N không đồng ý ly hôn, tuy nhiên do anh chị không đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của anh N và chị S không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị S khởi kiện xin ly hôn, vì vậy cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N là đúng quy định của pháp luật.

-Về con chung: Quá trình chung sống, chị S và anh N có 03 con chung là cháu Ma Seo L, sinh ngày 10/12/2003, cháu Ma Thị V, sinh ngày 06/11/2004 và cháu Ma Thị D, sinh ngày 16/9/2006. Từ khi anh N bị kết án thì cả ba cháu đều ở với chị S, do chị S nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo cuộc sống của các cháu được ổn định, cần giao cả ba cháu cho chị S được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Hằng Thị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N.

2. Về con chung: Giao các cháu Ma Seo L, sinh ngày 10/12/2003, cháu Ma Thị V, sinh ngày 06/11/2004 và cháu Ma Thị D, sinh ngày 16/9/2006 cho chị Hằng Thị S

được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Ma Seo N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hằng Thị S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008074 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4.Về quyền kháng cáo: Chị Hằng Thị S và anh Ma Seo N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Diên